

TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2024;
kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2025 của Công ty**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại;
Căn cứ Báo cáo số 2698/BC-PPC ngày 02/06/2025 của Tổng Giám đốc Công ty về việc Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và đăng ký các danh mục đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư phát triển năm 2025;
Căn cứ Nghị quyết số 128/NQ-HĐQT ngày 03/06/2025 của Hội đồng quản trị Công ty về việc thông qua các nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.*

Hội đồng Quản trị công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm và đầu tư xây dựng năm 2024; kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2025 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại (có tài liệu đính kèm).

Để hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được thực hiện liên tục, kính trình ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch SXKD năm 2025 của PPC, đồng thời giao HĐQT Công ty tổ chức triển khai thực hiện và quyết định các vấn đề, nội dung phát sinh ngoài kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐ năm 2025 thông qua hoặc các vấn đề, nội dung cấp bách cần triển khai thực hiện trước khi ĐHĐCĐ thường niên thông qua kế hoạch SXKD của năm 2026 và phải báo cáo ĐHĐCĐ ở kỳ họp gần nhất.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên,
 - Lưu: VT, HĐQT; HCLĐ.
- Đính kèm:
- Báo cáo số 2698/BC-PPC ngày 02/06/2025

Mai Quốc Long

THUYẾT MINH CHUNG

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2024

1. Kết quả sản xuất năm 2024

a) Sản xuất điện

Sản lượng điện sản xuất là: 4.580,75 triệu kWh đạt 87,05% KH năm. Trong đó: Dây chuyền 1 là: 836,60 triệu kWh đạt 56,68% KH năm, dây chuyền 2 là: 3.744,15 triệu kWh đạt 98,89% KH năm.

Sản lượng điện thương phẩm là: 4.138,11 triệu kWh đạt 86,84% KH năm. Trong đó: Dây chuyền 1 là: 702,25 triệu kWh đạt 53,46% KH năm, dây chuyền 2 là: 3.435,86 triệu kWh đạt 99,54% KH năm.

b) Chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật

- Tỷ lệ điện tự dùng và tổn thất:

Dây chuyền 1: 16,01 %

Dây chuyền 2: 8,88 %

- Suất hao nhiệt tinh:

Dây chuyền 1: 17.901 kJ/kWh;

Dây chuyền 2: 11.317 kJ/kWh

- Hệ số khả dụng: 82,83%

- Suất sự cố:

Dây chuyền 1: 1,08%

Dây chuyền 2: 2,75 %

Phương thức vận hành

Công tác đăng ký phương thức kịp thời, phù hợp với tình hình vận hành thực tế của các tổ máy.

Việc xác nhận các sự kiện với đơn vị vận hành hệ thống điện đúng theo quy định.

2. Công tác sửa chữa

+ Sửa chữa lớn

Công tác sửa chữa lớn năm 2024 gặp nhiều khó khăn, theo kế hoạch trong năm thực hiện sửa chữa lớn với khối 3. Đến thời điểm hiện tại, công tác sửa chữa lớn khối 3 vẫn đang gấp rút hoàn thiện các gói thầu liên quan.

Giá trị sửa chữa lớn hết năm 2024 là: 194,27 tỷ đồng.

Một số danh mục công trình trong Kế hoạch năm 2024 chưa thực hiện kịp, Công ty đang tổng hợp để trình chuyển tiếp danh mục sửa chữa lớn sang năm 2025.

+ Công tác sửa chữa thường xuyên

Tuyệt đối tuân thủ các quy định bảo dưỡng thiết bị định kỳ theo nhà chế tạo, kết hợp tình trạng thực tế trong vận hành.

Trong năm, công tác sửa chữa thường xuyên được quan tâm hơn những năm trước. Căn cứ vào phương thức điều độ của A0, Công ty phấn đấu đưa được thiết bị ra duy tu bảo dưỡng tốt, phục vụ kịp thời phương thức vận hành.

3. Chi phí và giá thành

Năm 2024, tổng chi phí là 7.597,56 tỷ VNĐ (bao gồm cả điện tiêu thụ nội bộ, hoạt động tài chính, các hoạt động khác), giá thành đơn vị tính theo sản lượng điện bán là 1.836 đ/kWh.

4. Công tác đầu tư mua sắm tài sản cố định

Kế hoạch mua sắm, đầu tư tài sản cố định năm 2024 là: 18,51 tỷ đồng

Giá trị mua sắm, đầu tư tài sản cố định năm 2024 là: 4,7 tỷ đồng.

Một số danh mục công trình trong Kế hoạch năm 2024 chưa hoàn thiện, Công ty đề nghị chuyển tiếp một số danh mục sang năm 2025.

5. Lao động tiền lương

Thực hiện năm 2024

Lao động thực tế sử dụng bình quân năm 2022 là 721 người.

- NSLĐ/sản lượng điện sản xuất: 6,74 Tr.kWh/người

- NSLĐ/công suất đặt: 0,69 Người/MW.

6. Doanh thu và lợi nhuận

Thực hiện năm 2024 kết quả tổng doanh thu, chi phí và lợi nhuận đạt được như sau:

Tổng doanh thu : 8.035,70 tỷ đồng.

Tổng chi phí : 7.597,56 tỷ đồng.

Tổng lợi nhuận trước thuế : 438,14 tỷ đồng.

III. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH NĂM 2025

Nhận định, đánh giá bối cảnh tình hình chung

Năm 2025 là năm cực kỳ khó khăn khi Công ty phải triển khai các nhiệm vụ lớn như (i) Tiếp tục khắc phục tình trạng lọc bụi vi phạm môi trường; (ii) Khôi phục lại năng lực sản xuất của DC1 nhằm đáp ứng yêu cầu của hệ thống điện miền Bắc theo chỉ đạo của Bộ Công thương, EVN; (iii) Lập và thực hiện các đề án chuyển đổi nhiên liệu theo chỉ đạo của Chính phủ tại quyết định phê duyệt quy hoạch điện VIII.

Trên cơ sở đó, Công ty CP Nhiệt điện Phả Lại xây dựng các chỉ tiêu trong KHSXKD năm 2025, cụ thể như sau:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh điện

1.1. Kế hoạch sản xuất

Năm 2025, Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại dự kiến

- Điện năng sản xuất	: 4.963,00 triệu kWh.
Trong đó: + Dây chuyền 1	: 1.222,32 triệu kWh
+ Dây chuyền 2	: 3.740,68 triệu kWh
- Điện năng bán cho EVN	: 4.498,24 triệu kWh.
Trong đó: + Dây chuyền 1	: 1.087,86 triệu kWh
+ Dây chuyền 2	: 3.410,38 triệu kWh
- Suất tiêu hao nhiệt tính	
Trong đó: + Dây chuyền 1	: 16.078 kJ/kWh
+ Dây chuyền 2	: 11.019 kJ/kWh
- Tỷ lệ điện tự dùng (bao gồm cả tổn thất):	9,36 %
Trong đó: + Dây chuyền 1	: 11,00 %
+ Dây chuyền 2	: 8,83 %
- Hệ số khả dụng:	83,40%
- Suất sự cố:	
Trong đó: + Dây chuyền 1	: 1,33
+ Dây chuyền 2	: 1,00
- Hệ số đáp ứng:	
Trong đó: + Dây chuyền 1	: 92,54 %
+ Dây chuyền 2	: 94,75 %

2. Kế hoạch sửa chữa lớn : 832,91 tỷ VNĐ

3. Kế hoạch mua sắm, đầu tư tài sản cố định : 11,918 tỷ đồng

4. Kế hoạch nghiên cứu khoa học và sáng kiến cải tiến kỹ thuật: 1,06 tỷ đồng.

5. Kế hoạch đào tạo : 3,72 tỷ VNĐ

6. Kế hoạch lao động tiền lương

- * Lao động thực tế sử dụng bình quân : 801 người
- * Lương và BHYT, KPCĐ, BHTN, BHXH : 280,69 tỷ VNĐ
- NSLĐ/sản lượng điện sản xuất: 6,70 Tr.kWh/người
- NSLĐ/công suất đặt: 0,77 Người/MW.

7. Tổng doanh thu và lợi nhuận (Sau khi tiết kiệm các chi phí)

- Doanh thu	: 9.064,81	tỷ VNĐ
- Chi phí	: 8.669,55	tỷ VNĐ
- Lợi nhuận trước thuế	: 395,25	tỷ VNĐ

8. Cổ tức: dự kiến 5%

9. Đăng ký các danh mục đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư phát triển năm 2025

BẢNG PHỤ LỤC: ĐĂNG KÝ KẾ HOẠCH VỐN ĐTPT NĂM 2025*Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	Tên hạng mục công trình	Đăng ký sử dụng năm 2024	Tình hình thực hiện đến 31/12/2024	Dự kiến đăng ký KH sử dụng vốn năm 2025 (sau VAT)	Nội dung dự trù kinh phí thực thực hiện cho đăng ký 2025	Ghi chú
01	Dự án: Đầu tư xây dựng hệ thống khử lưu huỳnh trong khói Dây chuyền 1	26,6	0	0	Sẽ điều chỉnh, bổ sung vốn theo tiến độ thực tế	Dự án hiện vẫn đang tạm dừng theo chỉ đạo của EVN và EVNGENCO2
02	Dự án: Cải tạo, nâng cấp hệ thống khử SOx và NOx cho Dây chuyền 2	1.350	0	119,6	Chi phí Tư vấn hiệu chỉnh báo cáo NCKT dự án (giá trị theo hợp đồng)	Dự án hiện đã được EVNGENCO2 chấp thuận cho phép thuê tư vấn điều chỉnh chủ trương đầu tư theo QCVN mới hiện hành. Ngày 06/02/2025.PPC đã ký hợp đồng với Tư vấn Viện Năng lượng thực hiện lập Báo cáo điều chỉnh chủ trương đầu tư
03	Dự án: Cải tạo, nâng cấp thiết bị Dây chuyền 1	1.444,18	0	0	Sẽ điều chỉnh, bổ sung vốn theo tiến độ thực tế	Dự án hiện vẫn đang tạm dừng theo chỉ đạo của EVN và EVNGENCO2
04	Dự án: Lắp mới kháng hạn chế dòng điện ngắn mạch SPP 220kV Nhiệt điện Phả Lại	10.389	0	0	Sẽ điều chỉnh, bổ sung vốn thanh toán chi phí Tư vấn theo tiến độ thực tế;	PPC đã thực hiện triển khai tuy nhiên báo cáo và xin hướng dẫn từ các cấp có thẩm quyền về việc giao PPC làm chủ đầu tư đã tốn rất nhiều thời gian
05	Dự án: Mở rộng ngăn lộ 220kV SPP 220kV Nhiệt điện Phả Lại	2.500	0	50,27	Chi phí tư vấn lập báo cáo phê duyệt chủ trương đầu tư dự án	PPC đã thực hiện triển khai tuy nhiên báo cáo và xin hướng dẫn từ các cấp có thẩm quyền về việc giao PPC làm chủ đầu tư đã tốn rất nhiều thời gian
06	Dự án: Trạm quan trắc khí thải Dây chuyền 2 (nâng cấp) - CTCP Nhiệt điện Phả Lại	12.000	0	13.868	Thanh/quyết toán hợp đồng gói thầu: Cung cấp, lắp đặt, hiệu	Ngày 08/11/2024, PPC đã ký hợp đồng gói thầu “Cung cấp, lắp đặt, hiệu chỉnh, kết nối truyền thông,

STT	Tên hạng mục công trình	Đăng ký sử dụng năm 2024	Tình hình thực hiện đến 31/12/2024	Dự kiến đăng ký KH sử dụng vốn năm 2025 (sau VAT)	Nội dung dự trù kinh phí thực thực hiện cho đăng ký 2025	Ghi chú
					chính, kết nối truyền thông, đào tạo chuyên gia công trình trạm quan trắc khí thải Dây chuyền 2” (giá trị Hợp đồng)	đào tạo chuyên gia công trình trạm quan trắc khí thải Dây chuyền 2”. Tiến độ hợp đồng đến tháng 5/2025
07	Nâng cấp hạ tầng mạng truyền dẫn viễn thông phục vụ giám sát và điều hành sản xuất trong toàn Tổng công ty Phát điện 2	0	0	50	Chi phí Tư vấn lập, tư vấn thẩm tra FS, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng (Theo BCNCKT do Tổng Cty lập và thông qua)	Dự án được EVNGENCO 2 yêu cầu thực hiện triển khai tại văn bản số 267/EVNGENCO2-KDĐTĐ ngày 16/01/2025
08	Chuyển đổi nhiên liệu cho các tổ máy dây chuyền 1, dây chuyền 2	0	0	444,4	Chi phí Tư vấn lập Đề án chuyển đổi nhiên liệu cho các tổ máy dây chuyền 1, dây chuyền 2	Đề án đã được thực hiện xong, hiện đã gửi báo cáo EVNGENCO2 và EVN tại văn bản số 7074/BC-PPC ngày 06/12/2024
09	Lắp đặt mới rơ le bảo vệ cho ngăn MC112, MC 212, MC 215, MC224.	0	0	-	Chi phí tư vấn lập, thẩm tra BCKTKT	Ghi nhận đầu mục dự án để đơn vị có cơ sở triển khai.
10	Cung cấp lắp đặt hệ thống giám sát, cảnh báo, xác định điểm chạm đất các thanh cái một chiều và hệ thống giám sát tình trạng các bộ ắc quy Dây chuyền 2.	0	0	-	Chi phí tư vấn lập, thẩm tra BCKTKT (đã có hợp đồng tư vấn)	Ghi nhận đầu mục dự án để đơn vị có cơ sở triển khai.
11	Cung cấp lắp đặt hệ thống giám sát, cảnh báo, xác định điểm chạm đất các thanh cái một chiều và hệ thống giám sát tình trạng các bộ ắc quy Dây chuyền 1.	0	0	-	Chi phí tư vấn lập, thẩm tra BCKTKT	Ghi nhận đầu mục dự án để đơn vị có cơ sở triển khai.
12	Số hóa hệ thống đo chất lượng than	0	0	-	Chi phí tư vấn lập,	Ghi nhận đầu mục dự án để đơn vị

STT	Tên hạng mục công trình	Đăng ký sử dụng năm 2024	Tình hình thực hiện đến 31/12/2024	Dự kiến đăng ký KH sử dụng vốn năm 2025 (sau VAT)	Nội dung dự trù kinh phí thực hiện cho đăng ký 2025	Ghi chú
	online				thăm tra BCNCKT (đã có hợp đồng tư vấn)	có cơ sở triển khai.
13	Nâng cấp hệ thống điều khiển bằng tải than DC1 từ Analog sang điều khiển số, giám sát thông minh.	0	0	-	Chi phí tư vấn lập, thăm tra BCNCKT (đã có hợp đồng tư vấn lập BCNCKT)	Ghi nhận đầu mục dự án để đơn vị có cơ sở triển khai.
14	Cung cấp, lắp đặt rơ le bảo vệ trạm 220kV Dây chuyền 2.	0	0	-	Chi phí tư vấn lập, thăm tra BCNCKT	Ghi nhận đầu mục dự án để đơn vị có cơ sở triển khai.
15	Lắp đặt cân than phục vụ công tác kiểm chứng khối lượng than tiếp nhận qua tuyến đường sông	0	0	-	Ước toán chi phí (tham khảo công trình cân băng tải 2A năm 2023) và chi phí tư vấn.	Ghi nhận đầu mục dự án để đơn vị có cơ sở triển khai.
16	Tư vấn và triển khai xây dựng phòng thí nghiệm hóa đạt chuẩn ISO/IEC 17025:2017	0	0	-	Chi phí tư vấn lập, thăm tra BCKTKT	Ghi nhận đầu mục dự án để đơn vị có cơ sở triển khai.
17	Chuyển đổi dầu FO sang DO để khởi động nhà máy từ trạng thái lạnh dây chuyền 1	0	0	-	Chi phí tư vấn lập, thăm tra BCKTKT	Ghi nhận đầu mục dự án để đơn vị có cơ sở triển khai.
18	Dự án chuyển đổi số giảm thiểu Qdu	0	0	-	Ước toán chi phí	Ghi nhận đầu mục dự án để đơn vị có cơ sở triển khai.
19	Cải tạo trạm bơm nước sản xuất, cứu hỏa Dây chuyền 1 sang trạm không người trực sử dụng công nghệ điều khiển số thay thế công nghệ Analog	0	0	-	Chi phí tư vấn lập, thăm tra BCKTKT (đã có hợp đồng tư vấn lập BCKTKT)	Ghi nhận đầu mục dự án để đơn vị có cơ sở triển khai.
Tổng Cộng		28.345,76	0	14.532		